

Số: 79/2025/QĐCNTTLH

Nghi Xuân, ngày 13 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, khoản 1, 2 Điều 81, 82, 83, 110, 116, 117, của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị A và anh Nguyễn Xuân L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17/02/2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 28 tháng 5 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị Lê Thị A, sinh năm 1994

- *Người bị kiện:* Anh Nguyễn Xuân L, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Thôn Dương Ph, xã Xuân Hải, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị A và anh Nguyễn Xuân L thống nhất thỏa thuận ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị A và anh Nguyễn Xuân L có 01 con chung là Nguyễn Xuân Bảo Tr, sinh ngày 05/11/2014. Các đương sự thống nhất thoả thuận: Chị Lê Thị A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Xuân L tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng, kể từ ngày 01/7/2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi (Trừ trường hợp phát sinh sự kiện pháp lý mới). Anh Nguyễn Xuân L có quyền đi lại thăm con chung không ai được cản trở.

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày chị Lê Thị A có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nguyễn Xuân L không cấp dưỡng nuôi con chung hoặc đóng không đầy đủ như đã thoả thuận thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Xuân L, chị Lê Thị Ánh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác:

+ Các bên không thuộc trường hợp phải nộp án phí, lệ phí theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

+ Các bên có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- THADS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân Hải, NX, HT (GCNKH số 14 ngày 24/1/2014);
- Lưu: HSVA, TA.

THẨM PHÁN
(đã ký đóng dấu)

Lê Nữ Ngọc Diệp

